

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 10-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Hồng Thanh

+ Ông Hoàng Triệu Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn N (tên gọi khác: C), sinh ngày 08 tháng 10 năm 1964, tại huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn N, sinh năm 1929 và bà Trần Thị N1, sinh năm 1932 (đều đã chết);

Vợ: Bà Võ Thị N, sinh năm 1963;

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1991;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, học đến lớp 05/12 thì nghỉ ở nhà, phụ giúp gia đình; năm 1981 kết hôn với bà Võ Thị N, làm nông và tiếp tục sống tại xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; ngày 11-3-2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11-3-2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Kim A, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn A1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

5. Anh Ngô Thanh H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn H1, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Công T1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

8. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

9. Ông Cao L, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

10. Ông Bùi H2, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

11. Ông Nguyễn V, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

12. Ông Trịnh Minh V1, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 11-01-2020, khi bị cáo Nguyễn N đang thực hiện hành vi ghi bán số lô, đề cho người khác qua điện thoại di động tại nhà thì bị Công an huyện Mộ Đức phát hiện và lập biên bản. Tang vật tạm giữ gồm: 01 quyển vở học sinh, bên trong có 10 trang giấy ghi tịch đề (có chữ ký xác nhận của ông Nói); 01 cây bút bi; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và số tiền mặt 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn N đã khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi ghi bán số lô, đề cho người khác trong thời gian từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020. Những người mua số lô, đề trực tiếp đến nhà bị cáo, hoặc gặp bị cáo tại nơi bị cáo làm thợ hồ, hoặc gọi đến số điện thoại của bị cáo (0708179449 và số sim Vina, bị cáo không nhớ số sim này chỉ nhớ số đuôi là “38”) để mua số lô, đề. Khi bán số lô, đề thì bị cáo đều ghi vào tịch đề là quyền vở học sinh để đổi chiếu và tính tiền khi có kết quả thắng, thua.

Trong thời gian ghi số lô, đề thì bị cáo lấy kết quả xổ số kiến thiết của các đài miền Trung và đài miền Bắc để xác định người chơi số lô, đề trúng hay không trúng, cụ thể:

Đối với kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Trung: Bị cáo lấy kết quả xổ số của các đài Miền Trung vào khoảng 17 giờ 15 phút mỗi ngày, cụ thể: Thứ hai, lấy kết quả xổ số của tỉnh Phú Yên; thứ ba, lấy kết quả xổ số của tỉnh Đắk Lắk; thứ tư, lấy kết quả xổ số của tỉnh Khánh Hòa; thứ năm, lấy kết quả xổ số của tỉnh Quảng Trị; thứ sáu, lấy kết quả xổ số của tỉnh Gia Lai; thứ bảy, lấy kết quả xổ số của tỉnh Quảng Ngãi; chủ nhật lấy kết quả xổ số của tỉnh Kon Tum.

Đối với kết quả xổ số kiến thiết của đài miền Bắc: Bị cáo lấy kết quả xổ số của đài miền Bắc vào khoảng 18 giờ mỗi ngày.

Trong thời gian ghi số lô, đề, bị cáo Nguyễn N ghi bán số lô, đề cho người chơi dưới nhiều hình thức như: Ghi đầu, đuôi; ghi bao lô và ghi cặp số đá đối với kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung và miền Bắc, cụ thể như sau:

- Cách thức ghi lấy đơn vị tính là nghìn đồng, ghi vào tịch đề để thể hiện số tiền mà người chơi số đề mua. Ví dụ: người chơi số đề mua số với số tiền là 1.000đồng thì ghi là 1; 10.000đồng thì ghi là 10; 100.000đồng thì ghi 100; 1.500đồng thì ghi là 1N5.

- Trường hợp người chơi số đề bao lô thì bị cáo ghi số mà người chơi số đề muốn mua, rồi ghi dấu “x” là dấu cách rồi sau đó ghi số tiền, dấu gạch ngang để phân biệt số lô người này với người khác. Căn cứ vào kết quả xổ số hai số cuối của tất cả các giải để xác định người đánh bao lô trúng số hay không trúng số.

- Trường hợp người chơi số đề mua số đầu, đuôi số có hai chữ số, ba chữ số thì bị cáo ghi số mà người chơi mua ở giữa, số tiền người chơi số đề mua số đầu ở trên, số đuôi ở dưới, nếu người chơi số đề không mua số đầu hoặc số đuôi thì bị cáo đánh dấu gạch chéo “x” tương ứng; đối với người chơi mua số đầu, đuôi 10 số liên tục (ví dụ: từ số 00 đến số 09) thì bị cáo gạch ngang ở giữa số đầu tiên và số cuối cùng (ví dụ: 00 - 09). Căn cứ vào kết quả xổ số giải tám và hai số cuối giải đặc biệt của các tỉnh miền Trung, kết quả xổ số giải bảy và hai số cuối giải đặc biệt của đài miền Bắc để xác định người chơi trúng hay không trúng; kết quả giải tám đối với đài miền Trung, giải bảy đối với miền Bắc gọi là số đầu, kết quả hai số cuối của giải đặc biệt các tỉnh miền Trung, Miền Bắc gọi là số đuôi đối với hình thức ghi đầu đuôi số có hai chữ số; giải bảy gọi là số đầu và ba số cuối của giải đặc biệt gọi là số đuôi để xác định người chơi trúng hay không trúng đối với

hình thức ghi đầu đuôi số có ba chữ số đối với đài miền Trung. Người chơi số đề được cộng thêm 20% so với số tiền mà người chơi số đề phải trả cho bị cáo khi mua đề đối với đài miền Trung, đối với đài miền Bắc người chơi số đầu đuôi không được hưởng hoa hồng.

Khi người chơi số đề mua số đầu, đuôi, bao lô trúng thì bị cáo khoan tròn số tiền trúng và chung gấp 70 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Trung, chung gấp 80 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Bắc. Khi người chơi số đề mua số đầu, đuôi số có ba chữ số, cặp số đá trúng thì chung gấp 400 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Trung, chung gấp 500 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Bắc.

Đối với kết quả xổ số các tỉnh miền Trung thì có 18 lô, người chơi bao lô một số 1.000đồng thì số tiền bao lô là $1.000\text{đồng} \times 18 \text{ lô} = 18.000\text{đồng}$; số tiền thực tế bị cáo nhận được của người chơi là 14.000đồng hoặc 13.000đồng, còn người chơi được hưởng hoa hồng là 4.000đồng hoặc 5.000đồng. Đối với đài miền Bắc thì có 27 lô, người chơi bao lô một số 1.000đồng thì số tiền bao lô là $1.000\text{đồng} \times 27 \text{ lô} = 27.000\text{đồng}$; số tiền thực tế bị cáo nhận được của người chơi là 23.000đồng hoặc 22.000đồng, còn người chơi được hưởng hoa hồng là 4.000đồng hoặc 5.000đồng. Tùy vào việc quen biết giữa bị cáo và người chơi số đề mà bị cáo cho họ hưởng hoa hồng khác nhau.

Với cách thức ghi bán số lô, đề như trên, từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 bị cáo Nguyễn N đã ghi bán số lô, đề cho những người đánh bạc (thể hiện trong tịch đề (quyền vở học sinh) do Công an huyện Mộ Đức tạm giữ) với số tiền cụ thể như sau:

*** Ngày 02-01-2020:**

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 1.890.000đồng, số đầu, đuôi với số tiền 264.000đồng và ghi cặp số đá với số tiền 108.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Trị thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.820.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **4.082.000đồng** (bốn triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng).

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 2.025.000đồng và ghi cặp số đá với số tiền là 270.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.240.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **4.535.000đồng** (bốn triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

*** Ngày 04-01-2020:**

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 1.548.000đồng, số đầu, đuôi với số tiền 678.000đồng, số đá với số tiền 216.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Ngãi thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.050.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **3.492.000đồng** (ba triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 2.565.000đồng, ghi số đầu, đuôi với số tiền 54.000đồng và ghi cặp số đá với số tiền 162.000đồng. Đối

chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.640.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **5.421.000đồng** (năm triệu bốn trăm hai mươi một nghìn đồng).

*** Ngày 06-01-2020:**

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 2.610.000đồng, số đầu, đuôi với số tiền 528.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.260.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **4.398.000đồng** (bốn triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng).

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 2.241.000đồng, số đá với số tiền 270.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết đài miền Bắc thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.360.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **4.871.000đồng** (bốn triệu tám trăm bảy mươi một nghìn đồng).

*** Ngày 09-01-2020:**

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 1.620.000đồng, số đầu, đuôi với số tiền 24.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Trị thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.400.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **3.044.000đồng** (ba triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 2.430.000đồng, số đá với số tiền 54.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.640.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **5.124.000đ** (năm triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

*** Ngày 10-01-2020:**

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 2.214.000đồng, số đầu, đuôi với số tiền 346.000đồng, số đá với số tiền 108.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.590.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **5.258.000đồng** (năm triệu hai trăm năm mươi tám nghìn đồng).

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo ghi bán số lô với số tiền 3.051.000đồng, số đá với số tiền 972.000đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.760.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **5.783.000đồng** (năm triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

*** Ngày 11-01-2020:**

Bị cáo Nguyễn N ghi bán số lô, đề theo đài miền Trung (xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Ngãi) với tổng số tiền là 2.334.000đồng, trong đó: Ghi bán số lô với số tiền 2.070.000đồng, số đầu, đuôi với số tiền 264.000đồng. Do bị cáo bị Công an huyện Mộ Đức phát hiện, lập biên bản lúc 16 giờ 50 phút, trước khi có kết quả xổ số nên chưa có kết quả trúng đề. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **2.334.000đồng** (hai triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ:

- 01 (một) quyển vở học sinh, bên trong có 10 trang giấy ghi số đề (tịch đề).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen được bị cáo Nguyễn N sử dụng để liên lạc ghi bán số lô, đề với những người khác.
- 01 (một) cây bút bi, màu xanh được bị cáo Nguyễn N sử dụng để ghi lại tịch đề vào quyển vở học sinh mà Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ.
- Số tiền mặt là 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn N khai nhận tất cả những lần bán số lô, đề từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 bị cáo đều nhắn tin chuyển hết tịch đề cho ông Nguyễn V, sinh năm 1965, trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi theo số điện thoại mà bị cáo đã lưu tên “Vê” trong điện thoại của bị cáo để nhận tiền hoa hồng, không giữ lại tự chung chi.

Ngày 23-02-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số 103/KLGD-PC09, kết luận:

Trích xuất dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, Imei 1: 355764102882422, Imei 2: 355764103882421; 01 thẻ sim có dãy số: 8401181033042194WD và 01 thẻ sim có dãy số: 89840200010928212356 từ ngày 11-02-2020 trở về trước, bao gồm:

- Có 07 cuộc gọi đi, 11 cuộc gọi đến, 01 tin nhắn đến và không có tin nhắn đi.
- Không có tập tin ghi âm.
- Số thuê bao của thẻ sim có dãy số: 8401181033042194WD là: 84708179449, của nhà mạng Mobifone và số thuê bao của thẻ sim có dãy số: 89840200010928212356 là: 0911449538, của nhà mạng Vinaphone.
- Trong danh bạ điện thoại có lưu tên “Vê”, số thuê bao 0768499879 là của nhà mạng Mobifone.

Kèm theo kết luận giám định: 01 phụ lục.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 27-5-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn N từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:
- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây bút bi, mực màu xanh;
- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, được đựng trong 01 (một) bì đã được niêm phong, bên ngoài bì có chữ ký của ông Nguyễn Thế Anh, ông Nguyễn Tấn Ngọc và có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Buộc bị cáo Nguyễn N nộp số tiền đánh bạc là 32.232.000đồng, sung ngân sách nhà nước.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000đồng mà Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ của bị cáo Nguyễn N để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn V, ông Bùi H2 có mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác và người làm chứng đều vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã xác minh, làm việc với những người này trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N đã khai nhận: Trong các ngày 02, 04, 06, 09, 10 và 11-01-2020, bị cáo Nguyễn N đã thực hiện hành vi ghi bán số lô, đề để ăn thua bằng tiền với những người mua lô, đề. Bị cáo lấy kết quả xổ số kiến thiết của các đài miền Trung (gồm các tỉnh: Phú Yên; Đắk Lắk; Khánh Hòa; Quảng Trị; Gia Lai; Quảng Ngãi; Kon Tum) và đài miền Bắc để xác định người chơi số lô, đề trúng hay không trúng. Trong thời gian ghi số lô, đề, bị cáo Nguyễn N đã ghi bán số lô, đề cho người chơi dưới nhiều hình thức khác nhau, như: Ghi đầu, đuôi; ghi bao lô và ghi cặp số đá. Trường hợp người chơi số đề bao lô thì bị cáo căn cứ vào kết quả xổ số hai số cuối của tất cả các giải để xác định người đánh bao lô trúng số hay không trúng số. Trường hợp người chơi số đề mua số đầu, đuôi số có hai chữ số, ba chữ số thì bị cáo căn cứ vào kết quả xổ số giải tám và hai

số cuối giải đặc biệt của các tỉnh miền Trung, kết quả xổ số giải bảy và hai số cuối giải đặc biệt của đài miền Bắc để xác định người chơi trúng hay không trúng; kết quả giải tám đối với đài miền Trung, giải bảy đối với miền Bắc gọi là số đầu, kết quả hai số cuối của giải đặc biệt các tỉnh miền Trung, Miền Bắc gọi là số đuôi đối với hình thức ghi đầu đuôi số có hai chữ số; giải bảy gọi là số đầu và ba số cuối của giải đặc biệt gọi là số đuôi để xác định người chơi trúng hay không trúng đối với hình thức ghi đầu đuôi số có ba chữ số đối với đài miền Trung.

Khi người chơi số đề mua số đầu, đuôi, bao lô trúng thì bị cáo chung gấp 70 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Trung, chung gấp 80 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Bắc. Khi người chơi số đề mua số đầu, đuôi số có ba chữ số, cặp số đã trúng thì chung gấp 400 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Trung, chung gấp 500 lần so với số tiền người chơi đã mua đối với đài miền Bắc. Tùy vào việc quen biết giữa bị cáo và người chơi số đề mà bị cáo cho họ hưởng hoa hồng khác nhau.

Với cách thức ghi bán số lô, đề như trên, từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 bị cáo Nguyễn N đã đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số lô, đề nhiều lần, cụ thể như sau:

Ngày 02-01-2020:

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.262.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.820.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 4.082.000đồng.

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.295.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.240.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 4.535.000đồng.

Ngày 04-01-2020:

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.442.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.050.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 3.492.000đồng.

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.781.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.640.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 5.421.000đồng.

Ngày 06-01-2020:

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 3.138.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.260.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 4.398.000đồng.

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.511.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.360.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 4.871.000đồng.

Ngày 09-01-2020:

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 1.644.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.400.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 3.044.000đồng.

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.484.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.640.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 5.124.000đồng.

Ngày 10-01-2020:

- Đối với đài miền Trung: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.668.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 2.590.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 5.258.000đồng.

- Đối với đài miền Bắc: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 4.023.000đồng; số tiền người đánh bạc đánh trúng là 1.760.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 5.783.000đồng.

Ngày 11-01-2020: Bị cáo đã ghi bán số lô, đề với tổng số tiền là 2.334.000đồng. Do bị cáo bị Công an huyện Mộ Đức phát hiện, lập biên bản trước khi có kết quả xổ số nên chưa có kết quả trúng đề. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 2.334.000đồng.

[4] Lời khai của bị cáo Nguyễn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Mặc dù trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn N đều cho rằng tất cả những lần bị cáo bán số lô, đề từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 thì bị cáo đều nhận tin chuyển hết tịch đề cho ông Nguyễn V, sinh năm 1965, trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi theo số điện thoại mà bị cáo lưu tên “Vê” trên điện thoại của bị cáo để nhận tiền hoa hồng, không giữ lại tự chung chi với người mua lô, đề. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn V không thừa nhận có nhận tịch đề từ bị cáo Nói; bị cáo Nói cũng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh ông V nhận tịch đề của bị cáo. Qua giám định điện thoại của bị cáo Nguyễn N mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ, không thể hiện có cuộc gọi đến, cuộc gọi đi và tin nhắn từ số điện thoại của bị cáo với số thuê bao mà bị cáo đã lưu tên “Vê” trên điện thoại của bị cáo. Mặt khác, theo thông tin do Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone cung cấp thì số thuê bao mà bị cáo Nguyễn N đã lưu tên “Vê” trên điện thoại di động của bị cáo là “768499879”, tên chủ thuê bao của số điện thoại này là chị Phạm Thị Thanh Hoa, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Phú Văn, xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tiến hành lấy lời khai của chị Hoa nhưng chị Hoa xác định hiện nay chị không sử dụng số thuê bao trên, còn trước đây chị có sử dụng số thuê bao trên hay không thì chị không nhớ. Vì vậy, việc bị cáo Nói khai đã nhận tin chuyển tất cả các tịch đề từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 cho ông Nguyễn V là không có căn cứ. Do đó, cần xác định hành vi của bị cáo Nguyễn N là hành vi đánh bạc trái phép.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong các ngày 02, 04, 06, 09, 10 và 11-01-2020, bị cáo Nguyễn N đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề nhiều lần, trong đó có 04 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000đồng, đó là: Ngày 04-01-2020 theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc với số tiền 5.421.000đồng; ngày 09-01-2020 theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc với số tiền 5.124.000đồng; ngày 10-01-2020 theo kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (tỉnh Gia Lai) với số tiền 5.258.000đồng và theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc với số tiền 5.783.000đồng. Do đó, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo Nguyễn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn N đã thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần, trong đó có 04 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có cha đẻ là ông Nguyễn Ngôn được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba nên cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn N làm nông, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với ông Nguyễn V: Mặc dù trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn N đều khai tất cả những lần bị cáo bán số lô, đề từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 thì bị cáo đều nhắn tin chuyển hết tịch đề cho ông Nguyễn V theo số điện thoại mà bị cáo đã lưu tên “Vê” trên điện thoại của bị cáo để nhận tiền hoa hồng, không giữ lại tự chung chi với người mua lô, đề. Tuy nhiên, ông Nguyễn V không thừa nhận có nhận tịch đề từ bị cáo Nói; bị cáo Nói cũng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh ông V nhận tịch đề của bị cáo. Mặt khác, theo thông tin do Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone cung cấp thì chủ số thuê bao mà bị cáo Nói đã lưu tên “Vê” trên điện thoại di động của bị cáo là chị Phạm Thị Thanh Hoa, không phải của ông Nguyễn V. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông V là phù hợp,

đúng pháp luật.

[11] Đối với các đối tượng tham gia mua số lô, đề gồm các ông: Bùi H2, Nguyễn T, Nguyễn Công T1 (L), Nguyễn Q, Cao L, Nguyễn A1, Ngô Thanh H, Nguyễn Văn C, Nguyễn H1. Trong quá trình điều tra, các đối tượng này đã khai nhận về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số lô, đề phù hợp với lời khai của bị cáo Nói và tịch đề mà Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ. Tuy nhiên, số tiền các lần đánh bạc của các đối tượng nêu trên đều dưới 5.000.000đồng và hành vi của các đối tượng nêu trên cũng không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Vì vậy, Công an huyện Mộ Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên là phù hợp.

[12] Đối với bà Trần Thị Kim A: Trong quá trình điều tra, bà A khai nhận bà là vợ của ông Bùi H2, do ông H2 không biết sử dụng điện thoại nên tất cả những lần ông H2 mua số lô, đề thì bà là người trực tiếp điện thoại cho bị cáo đề mua. Tuy nhiên, số tiền các lần đánh bạc của ông H2 mà bà A đã gọi điện thoại mua của bị cáo Nói đều dưới 5.000.000đồng và hành vi của bà A cũng không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Vì vậy, Công an huyện Mộ Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà A là phù hợp.

[13] Đối với đối tượng Nguyễn Công T1 (L): Theo khai nhận của bị cáo Nói trong quá trình điều tra thì ông T1 có tham gia đánh bạc bằng hình thức mua số lô, đề của bị cáo 05 lần và số tiền các lần đánh bạc đều dưới 5.000.000đồng. Lời khai này của bị cáo nói phù hợp với tịch đề mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra ông T1 chỉ thừa nhận có đánh bạc bằng hình thức mua số lô, đề một lần ngày 02-01-2020 theo kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Quảng Trị, với số tiền là 288.000đồng; không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh ông T1 có đánh bạc trong các lần khác theo lời khai của bị cáo Nói. Hành vi đánh bạc của ông Nguyễn Công T1 là hành vi đánh bạc trái phép, nhưng số tiền đánh bạc của ông T1 dưới 5.000.000đồng và hành vi của ông T1 cũng không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Vì vậy, Công an huyện Mộ Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T1 là phù hợp.

[14] Đối với ông Trần T2: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn N khai ông Trạng đã mua số đề 08 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 3.285.000đồng. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức thì ông T2 đã vào Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01-02-2020, không biết địa chỉ cụ thể hiện nay của ông Trạng ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức chưa làm việc, xử lý được, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[15] Đối với số tiền đánh bạc trái phép:

Mặc dù trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn N luôn khai nhận tất cả những lần bị cáo bán số lô, đề từ ngày 02-01-2020 đến ngày 11-01-2020 thì bị cáo đều nhắn tin chuyển hết tịch đề cho ông Nguyễn V để nhận tiền hoa hồng, không giữ lại tự chung chi với người mua lô, đề. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh bị cáo Nói có chuyển tịch đề cho ông V để hưởng hoa hồng nên bị cáo Nói phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số tiền đánh bạc mà bị cáo đã mua. Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn N trong quá trình điều tra, tịch đề mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ và kết quả xổ số kiến thiết trong thời gian từ ngày 02 đến ngày 10-01-2020, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn N đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, đề 11 lần, với tổng số tiền đánh bạc là 48.342.000đồng (trong đó: Số tiền bị cáo đã mua số lô, đề là 28.582.000đồng; số tiền người mua lô, đề trúng là 19.760.000đồng). Tuy nhiên, sau khi có kết quả xổ số thì bị cáo trả tiền trúng lô, đề cho những người đánh bạc và Công an huyện Mộ Đức đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người đánh bạc, trong đó đã buộc những người đánh bạc nộp tổng số tiền đánh bạc để sung ngân sách nhà nước là 16.110.000đồng. Do đó, cần buộc bị cáo nộp số tiền đánh bạc còn lại là: 48.342.000đồng - 16.110.000đồng = 32.232.000đồng sung ngân sách nhà nước.

[16] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) quyển vở học sinh, bên trong có 10 trang giấy ghi số đề (tịch đề) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ của bị cáo Nguyễn N. Đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo Nói nên lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen được bị cáo Nguyễn N sử dụng để liên lạc ghi bán số lô, đề với những người khác. Đây là công cụ mà bị cáo Nói đã sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) cây bút bi, mực màu xanh được bị cáo Nguyễn N sử dụng để ghi tịch đề vào quyển vở học sinh mà Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ. Đây là công cụ mà bị cáo Nói đã sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, hiện không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền mặt là 700.000đồng mà Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ của bị cáo Nguyễn N. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nói xác định số tiền trên là của cá nhân bị cáo, không liên quan đến việc đánh bạc. Tuy nhiên, do bị cáo phải nộp số tiền đánh bạc trái phép để sung ngân sách nhà nước nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

[17] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[18] Về án phí: Bị cáo Nguyễn N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ

thăm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn N 22.000.000đồng (hai mươi hai triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, được đựng trong 01 (một) bì đã được niêm phong, bên ngoài bì có chữ ký của ông Nguyễn Thế Anh, ông Nguyễn Tấn Ngọc và có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây bút bi, mực màu xanh.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã thu giữ của bị cáo Nguyễn N để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-6-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi).

- Buộc bị cáo Nguyễn N phải nộp số tiền đánh bạc trái phép là 32.232.000đồng (ba mươi hai triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn N phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phong